TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2019/QĐST - HNGĐ	*P, ngày 01 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2019/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trương Thị V** - Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện M, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Lê Phi T1** - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu 10, xã D, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị V và anh Lê Phi T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là Lê Ngân K - sinh ngày 06/12/2015 cho anh Lê Phi T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị Trương Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T1 do anh T1 không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không có.

- Về án phí: Chị Trương Thị V tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HNGĐ sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002223 ngày 14/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị Trương Thị V đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả cho chị Trương Thị V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Phù Ninh;
- THADS H. Phù Ninh;
- UBND xã D;
- UBND xã L;
- Lưu: HS - VP(09 bản).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh